

Thử xét xem một tỉnh Biển Đông trên con đường công nghệ hóa xứ sở:

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tiến tới đâu sau hơn 15 năm công nghiệp hóa

GS Tôn Thất Trình

*Hết gạo thì có Đồng Nai,
Hết củi thì có Tân Sài chở vô .
Đồng Nai gạo trắng như cò,
Trốn cha, trốn mẹ, xuống đò theo anh...*

Bản đồ Bà Rịa-Vũng Tàu



Bà Rịa - Vũng Tàu là tỉnh nhỏ nhất các tỉnh Miền Đông Nam Bộ, năm 1991- 1992 gồm luôn hai tỉnh Ninh Thuận - Phan Rang và Bình Thuận - Phan Thiết; còn miền Đông Nam Phần thời Cộng Hòa không có hai tỉnh cuối miền Trung này. Diện tích chỉ 1à 1982.6 km², nhưng dân số năm 2004 đã trên dân số tỉnh miền Đông diện tích lớn hơn là tỉnh Bình Dương (Thủ Dầu Một cũ), 897 600 người so với 883 200.

Năm 2006, dân số là 926 300. Bắc giáp tỉnh Đồng Nai, Đông giáp tỉnh Bình Thuận (Phan Thiết), Tây giáp thành phố Sài Gòn (TP Hồ Chí Minh), phía Đông Nam tỉnh là Biển Đông.

Tỉnh lỵ là thành phố Vũng Tàu, có 1 xã, 13 phường dân số năm 2004 là 248 000 người; thị xã Bà Rịa có 2 xã 7 phường, 83 621 người và 6 huyện là Châu Đức 148 000 người, Xuyên Mộc 131 220, Tân Thành 102 028 người, Long Điền 118 054 người, Đất Đỏ 62 059 người và huyện Côn đảo 4694 người. Tộc dân Kinh chiếm 95 % dân số. Sau đó là tộc dân Hoa, và một ít tộc dân Chơ Ro, và tộc dân Khmer.

Phần I : Chút ít xuôi dòng lịch sử.

Đầu Tây lịch kỷ nguyên nước Phù Nam là một quốc gia vững mạnh Đông Nam Á Châu, kinh đô ở Vyadhapura (gần thành phố Bà Nam ngày nay). Lãnh thổ Phù Nam gồm nước Cam Bốt cùng xứ Nam Việt, bán đảo Malacca, phần lớn miền Nam, đồng bằng và thượng lưu sông MeNam, Thái Lan. Người Phù Nam đã đến bán đảo Đông Dương vài chục thế kỷ trước Tây Lịch, thâm nhiễm văn hóa Ấn Độ, tôn giáo, chữ viết, pháp luật Ấn Độ, quan niệm vương quyền kiểu Ấn độ giáo. Ngoài canh nông, họ đã buôn bán với Ấn Độ, Trung Quốc, Mã Lai và cả La Mã nữa, qua cửa biển chánh Phù Nam là Ốc Eo, gần chân núi Ba Thê. Thế kỷ thứ 6, sau khi vua Rudravarman chết, các tiểu vương chư hầu không thần phục nữa. Năm 550 - 600, cháu Rudravarman, ở Sam Bor, tiểu vương Kambuja, tiền thân Cam Bốt, phía bắc Phù Nam, xuôi dòng Cửu Long, chiếm kinh đô

Vyadhapura, lên ngôi vua Kam buja mà ta và Tàu gọi là Chân Lạp (ta còn gọi là Cao Miên). Thế kỷ sau, Chân Lạp chia ra làm hai: Lục Chân Lạp là đất miền Trung Lào và Hạ Lào ngày nay, Thủy Chân Lạp ở phía nam là miền sông ngòi của lưu vực sông Cửu Long cho đến biển. Ở Thủy Chân Lạp, lúc đó có đến 2 triệu vua. Hậu bán thế kỷ thứ 8, Chân Lạp bị cướp biển Java (Indô nêxia) đến cướp phá, rồi phải thần thuộc Java. Năm 802, Jayavarman 11 thống nhất Chân Lạp, thoát ly Java, đặt nền tảng cho đế quốc Khmer. Ở các thế kỷ sau, Chân Lạp lại đánh nhau với Chiêm Thành. Chiến tranh kéo dài một thế kỷ, vào thế kỷ 12. Kinh đô Angkor (Đế Thiên Đế Thích) phải làm đi làm lại ba lần, vì chiến tranh nội bộ hoặc chiến tranh với Chiêm Thành. Dưới triều Ta Chay và con là Nippean Bat (1340-1346), Chân Lạp đã mất các thuộc địa ở Tiêm La (Thái Lan), Ai Lao và ở các miền lưu vực thượng lưu sông Menam.

Đồn Mỗi Xuy - lũy Phước Tứ chống giữ an dân di cư khỏi cướp Che Mạ và quân Miên thay Phù Nam bảo hộ lòng lẽo Che Mạ, để trở thành Phước Tuy, Bà Rịa - Vũng Tàu.

Từ thế kỷ thứ 17, đã có nhiều người Việt Nam từ miền Bắc hay miền Trung đến hai xứ Đồng Nai (Biên Hòa) và Mỗi Xuy, trạm dừng chân đầu tiên của bà con ở tiểu quốc Che Mạ, Chân Lạp bảo hộ, vỡ đất làm ruộng. Rồi tiến dần đến Bến Nghé, Hóc Môn (hóc là vùng sinh lầy cây môn - taros mọc um tùm). Năm 1620, chúa Sãi Nguyễn Phước Nguyên gả con gái, công nương Ngọc Vạn, cho vua Chân Lạp Chey Chetta 11, đang tìm thế lực chống lại lân bang Tiêm La. Năm 1623, nhờ cầu xin của hoàng hậu Ngọc Vạn, vua Chey Chetta chấp thuận cho triều đình Thuận Hóa (Huế) thiết lập cơ sở thu thuế ở Prey kor (Sài Côn, Sài Gòn), khuyến khích người Việt di cư đến đó làm ạn. Chúa Nguyễn còn lấy cơ giúp chính quyền Cao Miên gìn giữ trật tự, phái một tướng lãnh đến đóng ở Prey kor nữa.

Năm 1658, theo lời khuyên của thái hậu Ngọc Vạn, con của Préah Outey là So và Ang Tang bị Nặc Ông Chân giết chết đoạt ngôi, cầu cứu chúa Nguyễn. Chúa Hiền Nguyễn Phước Tần sai phó tướng dinh Trấn- Biên (chỉ mới là trấn Phú Yên) là Nguyễn Phước Yển đem 3000 quân đánh chiếm thành Hưng Phước (thành Mỗi Xuy - Bà Rịa), bắt Nặc Ông Chân bỏ củi đem về nạp cho Chúa đang ở Quảng Bình. Năm 1659, Nặc Ông Chân chết, Chúa Nguyễn phong So làm vua Chân Lạp, hiệu là Batom Reachea 1660- 1672). Năm 1672, Batom Rachea bị em rể Chey Choetha III giết, đoạt ngôi. Nhưng năm 1673, Chey Choetha cũng bị giết.

Con đầu của Batom Rachea là Ang Chei (1673- 1674), sử ta gọi là Ông Đài lại đắp lũy ở thành Nam Vang, rồi tiến xuống chiếm Sài Côn, có thêm binh Tiêm La giúp. Ông Đài cũng đắp lũy ở thành Mỗi Xuy, rất kiên cố. Năm 1674, chúa Hiền sai Nguyễn Dương Lâm (?) Cai cơ Nha Trang, thuộc dinh Thái Khương làm thống binh và Nguyễn Diên Phái làm tham mưu, đem quân đi đánh; thừa lúc quân Miên không đề phòng, chiếm đồn Mỗi Xuy, không vấy máu. Ba ngày sau, quân Miên bốn mặt kéo về vây đồn. Nguyễn Diên Phái đóng cửa kiên thủ, không giao chiến. Đại quân Nguyễn Dương Lâm kéo đến, trong ngoài giáp công, đánh tan rã quân Miên, nhân đó gọi tên lũy Mỗi Xuy là Phước - tứ (phước trời cho). Sau đó đại binh tiến chiếm Sài Côn, rồi quan quân theo đường thủy bộ, tiến thêm phá Gò Bích, Nam Vang.

Năm 1698, chúa Minh Nguyễn Phước Chu sai thống xuất Nguyễn Hữu Kính vào kinh lược vùng đất mới, chia đất Đồng Phố lấy xứ Đồng Nai, đặt huyện Phước Long lập dinh Trấn Biên (Biên Hòa); lấy xứ Sài Côn đặt huyện Tân Bình lập dinh Phiên Trấn (Gia Định); đặt phủ Gia Định, hầu thống thuộc hai dinh Trấn Biên và Phiên Trấn. Chúa lại sai chiêu mộ thêm lưu dân chừng 4 vạn hộ - gia đình từ Bỏ Chính Quảng Bình) vào các huyện, phủ, dinh trấn mới khai khẩn ruộng đất, lập thôn xã, phường ấp. Do đó mới có câu: *"Nhất (gạo) Đồng Nai, nhì (gạo) hai huyện", là Phong Lộc và Lệ Thủy, Quảng Bình.*

Khi phủ Gia Định mới thành lập, đất đai hoang vu, phần nhiều là đất bùn lầy, chưa có đường bộ, phải đi đường thủy, dò dục. Năm 1748, thời chúa Võ Nguyễn Phước Khóat, Điều Khiển Nguyễn hữu Dươn mới đắp một con đường thẳng, đặt bến đò, bắt cầu cống, nơi bùn lầy thì đắp đất bồi thêm lên, trên đường đặt nhà trạm gọi là “*thiên lý cù*” từ phía bắc Cầu Sơn đến Mỗi Xuy. Thiên lý cù này ở phía bắc, đến năm Gia Long thứ 14 (1815) mới đắp thiên lý cù phía tây lên đến Nam Vang.

Đổi tên từ Mũi Nghinh Phong, Tam Thoàn, Tam Thắng qua Vũng Tàu, Ô Cáp.

Còn Vũng Tàu là thành phố miền Đông Nam Bộ, cách Sài Gòn chừng 125 km. Xưa kia là biển, dần dần hóa thành bãi lầy, có nhiều loại cây kiêu rừng sác như đước, cóc, sù, vẹt và cũng là nơi cư trú một số loài chim biển và rái cá. Hiện còn có chỗ tên là “Ghềnh Rái”. Toàn thể tỉnh lỵ này nằm trong bán đảo, phân cách đất liền bằng một sông vịnh nhỏ là sông Cổ Mây. Sử sách còn ghi lại hình ảnh xa xưa của Vũng Tàu ở *Đại Nam nhất thống chí, Gia Định thành thông chí*. Suốt hai thế kỷ thứ 15 và 16, Vũng Tàu đã là nơi các tàu buôn bán Âu Châu cập bến. Hoạt động tàu buôn nằm nập, nên có tên là Tam Thoàn (hay Tam Thuyền), Thuyền Úc (tức là vũng tàu đậu). Trước tiên, Vũng Tàu có tên là Tam Thắng, làm đình thời vua Minh Mạng, nhắc nhớ đến 3 người Việt đầu tiên “thắng bảo tổ Biển Đông (?), đến định cư trước nhất ở đây và thành lập 3



xã là *Thắng Nhất, Thắng Nhị và Thắng Tam*. Ghềnh đá Vũng Tàu thời trước có tên là Mũi Nghinh Phong. Trong tập trình của người Bồ Đào Nha, Vũng Tàu có tên là Cinco Chagas (tiếng Bồ Đào Nha có nghĩa là *5 vết thương của chúa cứu thế*). Trong tập sử thơ nổi tiếng thế kỷ thứ 16 thời Phục Hưng Pháp “*những đứa con của Luxô*”, nhà đại thi hào Camôix đã tả con thuyền của ông trên đường bị lưu đày trở về ghé qua Vũng Tàu. Trong ký sự “*cuộc du hành sang Đại Nam*”, năm 1821, (Song An Cư sĩ - Dòng Việt 2009 -

dịch nhan đề là *Hành trình qua Nam Việt* “xuất bản lần thứ nhất năm 1823 ở Boston, lần thứ hai ở Luân Đôn năm 1824), trung úy Người Mỹ John White cũng tả Vũng Tàu và vùng phụ cận. Vũng Tàu còn có tên chữ Pháp là Sinkel Jacques hay Saint Jacques, gắn liền với chữ Cap - Mũi Đất, thành ra Cap Saint Jacques - Mũi Thánh Jắc. Về sau, thời Pháp thuộc gọi là Ô Cáp (Au Cap) hay vốn vẹn chỉ là Cáp.

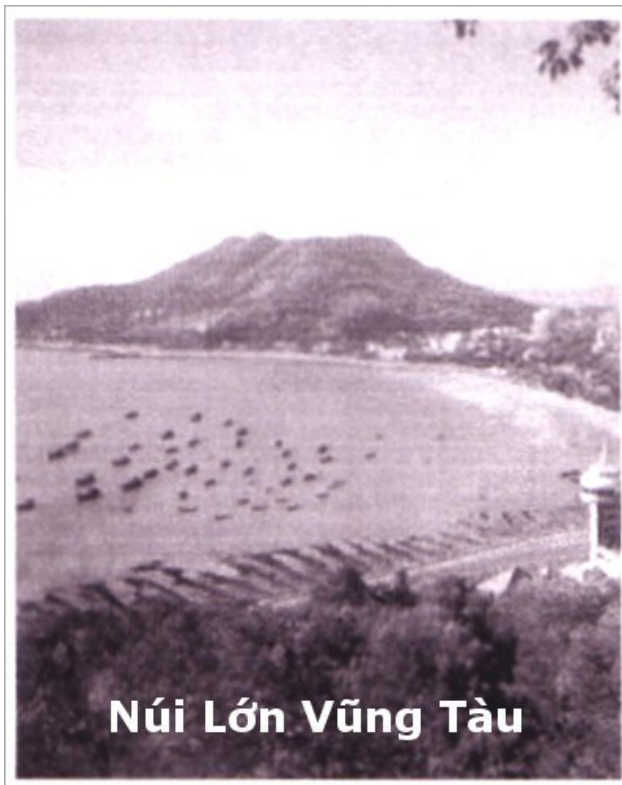
Tháng 2 năm 1859, súng đại bác - cà nông quân đội nhà Nguyễn Phước bắn lần đầu tiên vào tàu chiến Pháp xâm lược Nam Kỳ-Cochinchina, (chúng tôi đồng ý với BS Nguyễn Lưu Viên luận rằng Cochinchina phát sinh từ chữ Cauchin là Cửu Chân, không phải là Giao Chỉ) từ đồn Phước Thắng cách Bãi Trước Vũng Tàu khoảng 100m. Ngược lại hải đăng Vũng Tàu, Pháp xây dựng năm 1907 ở một đỉnh thấp núi Núi Nhỏ, xây dựng lại năm 1911 ở đỉnh cao hơn, đường kính 3m, cao 18 m, chiếu sáng thấy biển xa được gần 65 km, trên bệ có đặt 4 súng cà nông cũ của Pháp, mỗi súng dài 10m và nặng mấy tấn, có lúc đã dùng để chống trả tàu tấn công từ biển.

Năm 1876, thực dân Pháp nhập Vũng Tàu vào quận Bà Rịa, thuộc Sài Gòn. Tháng 5 năm 1895, thống đốc Nam kỳ ra nghị định biến Cap Saint Jacques thành một thị xã tự trị. Năm 1898, Cap Saint Jacques lại nhập vào quận Bà Rịa, nhưng năm 1899 lại chia đôi nhứt. Tháng tư năm 1905, Cap Saint Jacques trở thành một quận thuộc tỉnh Bà

Rịa. Đáng nêu ra là Bạch Dinh - Villa Blanche, toàn quyền Đông Pháp Paul Doumer, sau đó có lúc làm Tổng Thống nước Pháp, xây cất các năm 1898-1916, lấy tên con gái yêu quý nhất là Blanche; ở sườn Núi Lớn, trên mực biển 50 m. Thường hay được dùng làm dinh toàn quyền Đông Pháp mùa hè. Tường bên ngoài Bạch Dinh trang trí đầy tượng điêu khắc kiểu Hy Lạp cổ xưa. Hai tổng thống thời Cộng hòa đều sử dụng Bạch Dinh làm nơi nghỉ hè, nhưng đổi tên là Dinh Ông Thượng. Gần Bạch Dinh ở Cồn Môn, cũng là nơi Thực dân Pháp giam lỏng vua Thành Thái, chồng Pháp, trước khi đày vua đến đảo Réunion, năm 1909 - 1910. Một nhà ái quốc khuyết danh miền Nam (?) đã mượn lời vua Duy Tân nhớ cha:

*Đứt ruột Cồn Môn ngọn sóng chiều,
Lần nay hoang đảo lại buồn thiu.
Mười năm nào khác mài gương tá?
Trong vỏ từng nghe tiếng kiếm reo.*

Tưởng cũng nên nhắc lại nữ nghệ sĩ cô Kim Cương (với vở kịch xã hội cảm động “Lá Sầu Riêng”), thiếu tá điệp viên ngầm của Mặt Trận Giải phóng Miền Nam (?) cho biết cô là con tư sinh của vua Thành Thái, bị giam ở Cồn Môn, khi cô Kim Cương ra Huế, sau 1975, vái lạy ở lăng ông nội là vua Dục Đức, sinh ra vua Thành Thái .



Năm 1929, Cap Saint Jacques trở thành một tỉnh và năm 1934 là một thị xã. Thời Đế nhất Cộng Hòa, Bà Rịa đổi tên là Phước Tuy và Cap Saint Jacques là quận Vũng Tàu (?). Ngày 30 tháng 5 năm 1979, Vũng Tàu là tỉnh lỵ của Đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo. Ngày 12 tháng 8 năm 1991, thành lập chánh thức tỉnh Vũng Tàu - Bà Rịa, và tỉnh lỵ Vũng Tàu là một thị xã. Thống kê cho biết năm 1901, Vũng Tàu chỉ có 5690 người, trong đó 2000 người là đã là dân di cư các tỉnh miền Bắc, đa số sống về nghề đánh cá . Đợt di cư từ các tỉnh miền Bắc và Bắc Trung Việt, sau năm 1954 - 56, cũng biến đổi làng đánh cá xơ xác Phước Tỉnh - Vũng Tàu thành một cảng đánh cá và chế biến hải sản phồn thịnh hơn cả Phan Thiết, Phan Rang. Sau tháng tư 1975, đa số dân đánh cá này chuyển sang Mỹ ,đến định cư ở các bang vùng Vịnh Mexicô, châu thổ sông

Mississippi... tái lập, canh tân những làng đánh tôm cá biển Hoa Kỳ, giàu sang phú quý, con cái đỗ đạt, mãi cho đến khi bị bão Katrina tàn phá mới đây. Khác hẳn Vũng Tàu, những năm đầu Pháp thuộc, một nhà thơ miền Nam, sách in năm 1989 của tướng Trần độ ghi lầm là của Nguyễn Trường Tộ (1828-1871), nhớ cảnh đất nước khi chưa mất Nam Kỳ - lục tỉnh, đã cảm khái bằng chữ Hán (bản dịch của Lê Huy Nguyên):

*Rải rác nhà dân lẫn xóm Tây ,
Rừng thưa hơi khói tỏa ban mai .
Bao quanh bờ bể ba hòn núi,*

*Dắt dẫn tàu qua một hải đài.
Ải sông yên lặng hình như cũ,
Cảnh sắc mù tằm khác những ngày .
Non sông như vậy ai làm chủ?
Muốn hỏi ông xanh thế cuộc này .*

Côn Đảo thực ra là một quần đảo. Cách Vũng Tàu 185 km và cách Sài Gòn 230 km. Quần đảo gồm 16 đảo và tiểu đảo núi non,. Diện tích tổng cộng là 75.15 km² và dân số chừng 5000 người.

Thời chúa Hiền Nguyễn phước Tần, năm 1653 đã có duyệt binh để biết số quân bộ binh, thủy binh và tượng binh các dinh. Nhắc lại dinh là một quân đoàn. Lập một đoàn binh thuyền gọi là đội Hoàng Sa, thuộc dinh Quảng Nam, cứ mỗi năm vào tháng 3 thì đi thuyền ra đảo. Cai đội Hoàng Sa, sau đó còn kiêm quản một đội khác là Bắc Hải đi ra Côn Lôn (Côn Đảo) và các đảo Hà Tiên kiểm soát, thu lượm các hải sản v.v... Côn Sơn, tên Pháp là Poulo Condore, đã được hai công ty Anh London East India Company, thành lập cuối năm 1600 và công ty Pháp Compagnie des Indes orientales thành lập năm 1664, đề ý tới. Năm 1866, chủ thương điểm Pháp Ayuthia ở ở Tiêm, đề nghị Poulo Condore làm thương quán cho đế quốc Pháp mở mang buôn bán ở Viễn Đông. Nhưng công ty Anh năm 1702 đã tranh tiên, đem 8 chiến thuyền người Anh, sử ta gọi là Man An Liệt - English, cùng đồ đảng hơn 200 người, dựng một đồn ở Poulo Condore, tổ chức lập thương quán, giao cho Allen Catchpole làm quản lý, không hề hỏi han chủ đất. Trần thủ dinh Trấn Biên (Biên Hòa) Trương Phước Phan năm 1703, vâng lệnh chúa Minh Nguyễn :Phước Chu tìm cách trừ giặc An Liệt, đã dùng mấy người Mã Lai (Chà Và - Java) làm nội ứng, đang đêm nổi lửa đốt đồn, giết hết mọi người Anh trong đồn, trừ hai người trốn thoát (hai năm sau 1705, mới về đến đất Lahore, bán đảo Malacca), bắt Catchpole đóng cũi chở về Thuận Hóa. Năm 1721, công ty Pháp phái một nhân viên tên là Renault đến nghiên cứu đặt một cơ sở ở Côn Sơn. Năm 1755, thương gia Pháp ở Ấn Độ Potais Leroux, đề nghị lên bộ trưởng Tài Chánh Pháp Marchault, một dự án trình bày những lợi ích thương mại, chiến lược của Poulo Condore. Ông còn cho biết dân đất liền xứ Đàng Trong, đã ra khai thác đất đai Côn Sơn, ước chừng 1500 người năm đó. Tóm lại cha ông chúng ta đã biết từ 1 lâu vai trò quan trọng của Vũng Tàu và đảo Côn Sơn, hầu gìn giữ và phát triển biển Đông nước nhà, cố sức đánh đuổi giặc ngoài tự động xâm chiếm như cách đây hơn 300 năm.

Phần II : Lạm bàn về hướng phát triển tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

- ***Phát triển nông lâm ngư nghiệp***

Chuyển hướng canh nông cổ truyền: lúa đặc thù, bắp-ngô siêu năng hướng về "ăn tươi" hay chế tạo xi rô, thực phẩm chăn nuôi, chuyển dịch sang ngành "làm vườn" viên học, chuyên ngành, chuyên vùng cây ăn trái xứ nóng xuất khẩu được, có thị trường quốc tế, những kỹ thuật nông nghiệp th, trấn hay ngoại ô thế kỷ thứ 21, đang xuất hiện trên thế giới, hoa kiểng - rau đậu nhà kiểng làm lạnh xứ nóng, làm xanh công viên đường phố?

Phát triển nông lâm tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu có tỉ lệ thấp nhất 5.3 % một năm trung bình từ 10 năm nay , so với công nghệ, tỉ lệ hơn 15.5% và du lịch 12.5%. Năm 2001, thống kê cho biết đất nông nghiệp vẫn còn chiếm 58.2% tổng diện tích và đất lâm nghiệp có rừng 18.5%. Dân nông thôn năm 2001 còn trên 50% tổng số (480 000 so với 838 000), tuy nhỏ hơn con số trung bình của Việt Nam là 75, 26% . Dân nông thôn Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2006 đã ít hơn dân thành thị. Năm tới 2010, dự trù dân số Bà Rịa - Vũng Tàu

sẽ là 1026 000 người và tỉ lệ dân nông thôn chỉ còn 42.7 % tổng số. Năm 2020, dân số sẽ đạt 1.180 000 người; tỉ lệ dân nông thôn chỉ còn khoảng 31.5%.

Trong số tổng diện tích tỉnh nhà năm 2001 là 197 500 ha, đất nông nghiệp chiếm 115 000 ha, đất lâm nghiệp có rừng chiếm 35 500 ha. Đất trồng cây lương thực là 46 500 ha, tăng thêm chừng 10 000 ha so với 5 năm trước là 27 500 ha. Về lúa gạo, tuy có giống gạo tương đối ngon là giống Nanh Chồn Bà Rịa, cung cấp cho dân trung lưu Sài Gòn các thập niên 1960-70, nhưng năng suất trung bình lúa Bà Rịa - Vũng Tàu còn rất thấp kém từ 2.6-3.0 t/ha một vụ. Chứng tỏ Cách Mạng Xanh về lúa gạo thế giới với các giống cao năng và siêu năng mới không tiến triển nhiều ở tỉnh này, trong khi năng suất lúa trung bình của 3 vụ lúa trong năm (đông - xuân, hè - thu và lúa mùa) trung bình thời gian này ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long đã là 4.2-4.5/ha. Chiếu theo nghiên cứu hình ảnh vệ tinh Spot chụp năm 1995 - 2000 và 2005, khuynh hướng bỏ trồng lúa tăng thêm; diện tích trồng lúa vùng Vũng Tàu còn giảm thêm 44, 31 % nữa từ 3 309 ha năm 1995 xuống 1843 ha năm 2005. Ở vùng này, năm 1995, nông nghiệp phần lớn tập trung ở quận Nhơn Trạch (tỉnh Đồng Nai) và một phần phía Đông vùng, nhưng đến năm 2005, không còn lúa ở Nhơn Trạch nữa.

Diện tích bắp (ngô) cũng ít gia tăng hơn từ 14.3 000 ha năm 1995, lên 19000 ha vào năm 2001. Năng suất bắp tuy gia tăng từ 2.3 tấn/ha đến 3.5 tấn/ha, nhưng chưa đạt đủ tiềm năng các giống bắp lai (kép hay đơn) 8- 10 t/ha của Trung Tâm Hưng Lộc tỉnh Long Khánh cũ (nay là tỉnh Đồng Nai) kế cận. Năng suất khoai mì (sắn) giống mới cũng đã có sẵn giống cao năng tuyển chọn, nhưng cũng là kém nhất các tỉnh miền Đông Nam Phần (Bình Phước, Tây Ninh, Đồng Nai, Bình Dương), tuy nay an ninh đã phục hồi ở những vùng đất đỏ Ngãi Giao, Bình Giả... Ngoài việc tuyển chọn các giống lúa gạo đặc thù siêu năng cao năng hơn kiểu Nanh Chồn thời Cộng Hòa cho dân vùng Sài Gòn hay các lúa thơm, Nàng Hương, Nàng Thơm Chợ Đào, Tám Thơm, Tám Dự Hải Dương, Tám Dự Thanh Hóa... kiểu mới (loại Jasmine perfume rice Thái Lan), có lẽ Bà Rịa - Vũng Tàu nên chuyên thêm hơn về bắp (ngô), sản xuất loại bắp có gen thật ngọt, nay Việt Nam đã biết thực hành được công nghệ sinh học canh nông sửa đổi di truyền, đưa các gen sửa đổi này vào giống tuyển chọn như các gen kháng sâu, kháng bệnh bắp cung cấp làm bắp nấu nướng "ăn tươi", bắp nổ-pop corn đóng hộp hay chế biến làm công nghệ xi rô bắp bổ sung cho mía đường, nhất là thực phẩm chăn nuôi cả nuôi cá nuôi tôm...cận đại.

Vùng đất đỏ Bà Rịa thích hợp trồng cao su, hồ tiêu, tiêu cao năng nay cũng bị giới hạn bảo hòa thiếu đất mở rộng thêm như Bình Phước; có lẽ nên mau chóng chuyển qua ngành trồng cây lâu năm mới thị trường xuất khẩu lớn, nhỏ; như cây ca cao làm sô cô la; các loại chuối "Đồng Nai" (chuối sứ, chuối cau, mật mồng...) kháng khô hạn hơn loại chuối già (già cui, già hương...) xuất khẩu cổ điển; các giống bơ- avo cado nhóm nhiệt đới thích nghi vùng gần biển; nhãn Bà Rịa cơm vàng bánh xe (chuyên viên Thái Lan cho rằng ngon nhất thế giới); ổi xa lị trắng hay đỏ loại chế biến nước ngọt Mã lai xuất khẩu; vú sữa Lò Rèn; đu đủ giống mới Hawaii hay Ấn Độ; chôm chôm giống tuyển chọn Thái Lan Rongrien, Seechompoo hay Mã lai (rambutan) R134, R 162 hay Indonexia Lebakbulus, Rapih; sạpôchê - hồng xiêm Tikal, Russell, Prolific, Matok, Oxxutzcab ... trái to và ngon hơn hồng xiêm Xuân Đĩnh Hà Nội nhiều hay sạpôchê loài mới Ma mây (rất gần loài găng neo Châu Đốc, loài lòng mút Nam Bộ), có những giống trái còn to hơn nữa là Pantin, Mayana; măng cầu xiêm Mexicô hay măng cầu (na) giai không hột hay ít hột thịt đỏ hay trắng tuyển chọn tốt hơn giống Tân Thành- Gò Công xưa cũ, và tại sao không buri Biên Hòa một số có thể gốc Bà Rịa; thanh long Phan Thiết; xoài cao sản như xoài cát Hòa Lộc, Cao Lãnh, Tứ Quý, Cái Mơn; hạch quả mít ráo hay mít ướt nhóm mít nghệ cải thiện ba công dụng (gỗ tốt, múi nhiều ít lép và hột

nấu, rang ăn các bữa ăn qua loa như hột dế - marron); me ngọt hay chua ngọt Ấn Độ - hay Thái Lan đóng hộp, làm mứt, làm gia vị đặc biệt; bòn bon giống Mã lai vùng Penang, Kuala Lumpur chẳng hạn; dâu ta hay dâu da Quảng Nam, Phú quốc; chùm ruột Phan Rang cải thiện; các giống chùm bao - lạc tiên vỏ màu vàng thích hợp hơn ở đồng bằng xứ nóng,; các giống “mận - roi - đào lý” (có loài tên gọi là xơ ri - hạnh đào Gò Công) nhiệt đới cải thiện, các giống lựu trái to mới Ca Li hay Texas và các giống khế ngọt cao năng Mã Lai, hay Mexico v.v.. Lẽ dĩ nhiên là phải áp dụng Phương Pháp Trồng trọt Tốt - Good Agriculture Practices, GAP như đang làm ở ngành sản xuất rau được, thuốc tây; tổ chức đại trà, liên canh, chuyên vùng...cho đủ số lượng xuất cảng, chế biến bền vững.

Chuyển hướng, chuyển dịch nông nghiệp dự trù này, phải đi song song với mức đô thị, thị trấn hóa đang diễn biến mạnh ở tỉnh nhà, cũng như ở các tỉnh miền Đông Nam Phần, tiến sâu hơn về ngành viên học (làm vườn) - hoa kiểng trang trí huy hoàng nhà ở, công ốc, công viên thị trấn mới cũ, đặc biệt khảo cứu thực hiện những kiểu “vườn rau cải, rau đậu, rau mầm - giá” xứ nóng trên ban công, trên lầu thượng cao ốc. Ngay cả những rau hoa, trái cây bán ôn đới, xứ mát; nay đã nông dân biết dùng phân vi lượng (tế nguyên, bản tố) và các chất điều hòa sinh trưởng (hormons thực vật) có đủ điện đã tỏa 100% khắp nông thôn tỉnh, làm lạnh kỹ thuật nông nghiệp nhà kính, nhà vòm đóng kín plastics, hạ nhiệt độ cao và biết rõ kỹ thuật treo đèn ban đêm, kéo dài ngày dài thêm (trường quang kỳ tính) giúp nở hoa, đậu trái tốt những loài cây ôn đới ngày dài, khí hậu nước ta gần xích đạo không có được.

Cần cố gắng làm xanh và thắm muôn sắc hoa các thị trấn đang lớn mạnh như thị xã Vũng Tàu, thị xã (?) Bà Rịa, các thị trấn Phú Mỹ, Long Sơn, thị trấn huyện Long Điền và thị trấn bãi tắm - du lịch Long Hải, các thị trấn đang mở rộng Đất Đỏ, Phước Hải huyện Đất Đỏ, Ngãi Giao, Kim Long huyện Châu Đức, Phước Bửu, Hòa Bình, Bình Châu, Hồ Tràm, Côn Sơn, không những với những đường phố trồng hàng cây xanh bóng mát, hoa sặc sỡ theo mùa, cũ mới, đặc thù nhiệt đới Việt Nam hay thế giới, có triển vọng tương lai như cây bàng (hạnh nhân nhiệt đới), cây dừa (chú trọng đến các loại dừa cao hay lùn cho trái uống nước, không phải nạo gáo ép dầu), hàng me, hàng bơ, hàng bòn bon, dâu ta, nhãn, chôm chôm, chùm ruột v.v... luôn luôn thị trấn mới phải có công viên cây - hoa hay vườn Bách thảo, Sở thú, Bể sục tập cá- tảo, động vật san hô tương xứng một thành phố Biển Đông.

Tân tiến hơn nữa ngành khai thác hải sản, nhưng cũng đừng lơ là bảo vệ sinh thái biển, rừng ngập mặn

Bà Rịa- Vũng Tàu có hơn 300 km bờ biển và diện tích thêm lục địa khoảng 100 000 km². Nhờ vậy đánh bắt hải sản rất thuận lợi trong số 29 tỉnh, thị xã Việt Nam có bờ biển. Năm 2002 Bà Rịa -Vũng Tàu đã tiến lên hàng thứ tư Việt Nam, mức sản xuất thủy sản trên 154 000 tấn, sau Kiên Giang 276 665 tấn, Cà Mau 221417 tấn và An Giang 173 000 tấn. Nhưng mức đánh bắt cá biển đứng hàng thứ nhì 124 000 tấn, chỉ sau Kiên Giang 184 000 tấn, hơn hẳn Cà Mau 94000 tấn. Nhờ có 4200 tàu đánh cá, số mã lực tổng cộng trên 300 000 mã lực, năm 2008 đã đánh bắt 127 000 tấn cá biển. Tuy vậy chánh quyền dự liệu năm 2010, khu vực nông lâm ngư chỉ còn chiếm 1.92% giá trị kinh tế nếu không bao gồm công nghệ dầu lửa.

Vài ngư cảng, tỉ như Phước Tỉnh cầu cảng dài 50 m đã nhắc ở trên, và Cát Lỡ cầu cảng dài 110m đã được thiết lập. Cảng Bến Đầm (?) sẽ là một cảng biển lớn ở huyện Côn Đảo, sẽ nhận được 5- 6 triệu tấn hàng hóa một năm, cũng đã có một cảng cá hoạt động, có khả năng cho tàu cá 1000 - 2000 tấn cập bến. Đánh cá xa bờ, các loài cá giá trị cao như cá ngừ vi vàng v.v...vùng Côn Đảo- Trường Sa đã được chú ý, nhưng cũng

cần thêm nỗ lực mới dò tìm đích xác hơn các luồng, đàn cá biển biển Đông trong hay ngoài hải phận, thêm lục địa nước ta, tỉnh nhà, khuyến khích thêm đóng tàu đánh cá trên 90 mã lực, bằng vỏ thép hay vật liệu mới thay cho gỗ, thay thế hẳn những tàu quá nhỏ hiện hữu, trang bị máy móc dò tìm hay đánh bắt tân tiến (lẽ dĩ nhiên là đào tạo huấn nghệ đầy đủ ngư phủ, Việt kinh nghiệm tay nghề còn thua kém ngư phủ Trung Quốc hay Phi Luật Tân), nghiên cứu bảo vệ cấm lạm thác định kỳ hay vĩnh viễn những nơi ngư sản có nguy cơ tuyệt tích. Đặc biệt tránh hay cấm những chế biến ngư sản không sạch sẽ, thiếu vệ sinh, quá hôi hám, hầu tổ chức những khu du lịch liên hệ đến khai thác, chế biến nấu nướng hải sản, như ở các bờ biển Riviera Ý, Côte D'Azur Pháp, bờ biển Tây, dọc Thái Bình Dương bang Ca Li Hoa Kỳ...

Vùng biển quanh quần đảo Côn Sơn đã được bảo vệ. Năm 1984 đã trở thành một công viên quốc gia, được nới rộng thêm vào năm 1998. Nhiều loài động vật bị hiểm nguy được bảo vệ tỉ như rùa mỏ điều hâu - hawkbill turtle, rùa xanh và bò biển-dugong. Công viên biển Côn Đảo cũng đang cộng tác với Quỹ Thế giới Đòi sống Hoang dã - World Wildlife Fund - WWF nới rộng thêm vùng biển bảo vệ, gồm các rạn san hô, các thảm hay cỏ (rong tảo) biển, đồng thời nỗ lực phát triển du lịch sinh thái biển Biển Đông Việt Nam. Đáng nêu lên là nhờ thành công trồng lại rừng sác, rừng ngập mặn vùng Vũng Tàu từ năm 1995 đến năm 2005, diện tích rừng ngập mặn đã tăng gia, nhờ diện tích trồng lại rừng tăng từ 5444 ha đến 10622 ha, dù rừng ngập mặn thiên nhiên đã giảm từ 9764 ha xuống 4915 ha và khai thác rừng ngập mặn nuôi cá, nuôi tôm đã làm mất đi gần 2000 ha. Tuy nhiên từ năm 2000 đến nay, nhiều rừng ngập mặn đã được phép phát triển nuôi tôm, nuôi cá... nên diện tích rừng này sẽ thu hẹp nay mai.

- **Dịch vụ du lịch**

Thời Pháp thuộc, du lịch Ô Cấp phần lớn dành cho Pháp kiều, công chức thượng lưu Việt, đặc biệt từ Sài Gòn ra cấp nghỉ mát và tắm biển. Vì vùng Vũng Tàu ít khi bị bão tố, nhiệt đối tượng đối mát mẽ, trung bình hàng năm là 27 ° C so với 32- 40° C mùa hè vùng Sài Gòn, nhiều bãi biển đẹp, nước sạch xanh trong, như Bãi Sau hay Thùy Vân bãi cát dài 3 km từ Núi Nhỏ đến công viên Thiên Đường, Bãi Dứa dọc theo đường Hạ Long, gần Núi Nhỏ, Bãi Trước nằm giữa Núi Nhỏ và Núi Lớn, Bãi Dâu một bãi nhỏ phía tây Núi Lớn, Chí Linh ở Vũng Tàu, Long Hải ở huyện Long Điền, Hồ Tràm, Hồ Cốc ở huyện Xuyên Mộc, Đầm Trâu, Hòn Cầu, các bãi Hòn Tre ở huyện Côn Đảo. Từ năm 1996, song song với phát triển công nghệ dầu khí, dịch vụ du lịch đã phồn thịnh hơn xưa nhiều. Các năm 1996 - 2000, đã đầu tư 6 dự án du lịch, vốn đăng ký lên đến 600 tỉ đồng V N. Các năm 2001- 2005, tỉnh nhà hút dẫn thêm 64 dự án đầu tư, tổng số vốn đầu tư là 5000 tỉ đồng V N. Cuối năm 2008, Bà Rịa - Vũng Tàu có 90 khách sạn và nhà trọ du lịch tăng 20 % so với năm 2001. 14 khách sạn và nhà trọ đạt tiêu chuẩn 3- 4 sao, như khách sạn quốc tế Cap Saint Jacques 3 sao có 133 phòng, máy lạnh, ti vi vệ tinh, điện thoại ID D, internet cao tốc..., có bãi tắm riêng, cách sân gôn chừng 200m và trung tâm thị xã chừng 5 phút, như khách sạn Palace Hotel 4 sao, chỉ 94 phòng nhưng có tiện nghi đón mời hội nghị, thuyết trình, hội thảo chuyên đề, tiệc tùng và cả sòng bạc casinô nữa... Mục tiêu du lịch tỉnh là cố gắng tiếp đón năm 2010 khoảng 7.6 triệu du khách, sượt soát dự trữ Hải Phòng - Đồ Sơn - Cát Bà, trong đó chừng 360 000 ngoại kiều, vượt con số viếng vịnh Hạ Long - Quảng Ninh. Năm 1966, một đơn vị tác chiến đặc biệt Úc đầu tiên, quân số một lữ đoàn, đặt căn cứ hành quân ở Núi Đất (tỉnh Phước Tuy cũ), trên một đồi cao, đồn điền cao su bao quanh. Vì thế các cựu chiến binh Úc hay Việt di cư sang Úc thường trở lại hành hương ở Long Tân, Vũng Tàu, Bà Rịa, Bình Ba, Long Hải, Đất Đỏ. Vũng Tàu cũng là nơi nghỉ dưỡng của quân đội Hoa Kỳ tham chiến ở miền Nam, nên cũng có nhiều cựu quân nhân Hoa Kỳ trở lại viếng thăm.

Những hướng then chốt chánh phủ lựa chọn năm 2007 là: *du lịch sinh thái rừng* (ngoài rừng ngập mặn, còn có khu bảo tồn Thiên Nhiên, “du lịch săn bắn safari” Bình Châu - Phước Bửu) - *biển - đảo, lịch sử và di tích chiến tranh* miền Nam như nhà thờ Bến Đá, Bạch Dinh, trên một trăm chùa hay đền Phật: Niết Bàn Tịnh Xá, Thích Ca Phật Đài, Linh Sơn Tự, tượng chúa Giê Su khổng lồ trên một đỉnh Núi Nhỏ, lớn nhất miền Nam giang tay cứu thế, đỉnh Thắng Tam, đền Dinh Cô, hầm địa đạo Long Phước thời nội chiến, chiến khu Minh Đạm thời đảng Cộng Sản còn dưới tên là Việt Minh, nhà tù Côn Đảo, hay *du lịch nghỉ dưỡng* như khu nước nóng Bình Châu, tham dự các lễ hội Dinh Cô, Nghinh (Cá) Ông, ngắm mặt trời ngoài khơi Bãi Trước, thả dù, thả diều, rùa đảo cát đẻ trứng khu Bảo tồn Côn Đảo, đá tiêu đảo Hải Ngưu hình dáng một con trâu ngậm mình nước biển cũng từ Bãi Trước....

Tuy vậy Bà Rịa Vũng Tàu vẫn chưa phát triển trọn vẹn tiềm năng du lịch của mình. Phát triển vẫn tuân theo tỉ lệ nhiều năm qua, chưa có gì là đột biến cả, Vì chưng, thực thi dự án chủ yếu du lịch còn chậm lắm, chưa có đầu tư quan trọng, chưa có dự án kích thước lớn đại trà, chưa phát huy những kiểu cách phương thức thu hút du lịch ngày nay trên thế giới, các hạ tầng cơ sở hỗ trợ kỹ nghệ du lịch thi hành cũng chậm rì, thiếu phối hợp phân chia trách nhiệm giữa các bộ, các cục các ngành liên hệ, thủ tục đầu tư khuyến khích du lịch sinh thái phiền phức. Ngành du lịch tỉnh nhà còn quá trông cậy vào tiểu doanh nghiệp, khả năng cạnh tranh yếu kém, không thu hút nổi du khách cao sang, thời gian thăm viếng lâu dài hơn ...

- **Chỉ mới tiến bộ những năm gần đây về thiết lập, tân trang cảng mới cũ**

Đầu tư quốc tế trực tiếp vào Vũng Tàu - Bà Rịa thường than phiền tỉnh này thiếu sót hạ tầng cơ sở. Vũng Tàu cách Sài Gòn 129 km, cách Biên Hòa (tỉnh lỵ Đồng Nai) 95km và cách Nha Trang (tỉnh Khánh Hòa) 513 km. Đường bộ nối Vũng Tàu với Thành phố Sài Gòn là quốc lộ 51 qua Long Thành Biên Hòa, nối Thị Xã Bà Rịa với Phan Thiết qua Lòng Đất (Long Điền), Xuyên Mộc (Phước Bửu) Bình Châu, Hàm Tân (sông Dinh), Tân Thuận (sông Phan) là quốc lộ 55 (?) và quốc lộ 56 (?) nối thị xã Bà Rịa với Biên Hòa qua Châu Đức (Ngãi Giao), Cẩm Mỹ (thuộc tỉnh Đồng Nai) trước khi gặp quốc lộ số 1 gần Xuân Lộc. Có ba hãng xe buýt tốc hành chuyên chở đến các thị trấn thành phố ngoài tỉnh. Tàu cánh ngầm - hydrofoil của 3 hãng Vina Express, Greenlines, Petro Express, chạy đường sông Sài Gòn là cách mau nhất đi lại Vũng Tàu, tiện lợi hơn đi xe buýt, tuy đắt hơn một tí. Rời Sài Gòn một giờ 15 phút là thấy hiện ra hai núi lớn, Núi Lớn và Núi Nhỏ (Núi Nhỏ có 2 đỉnh nên bài thơ kể trên gọi ba hòn núi).

Sông Thị Vải dài 32 km và 25 km thuộc địa phận tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sông rộng 600- 800m, sâu 10-20m chảy song song quốc lộ 51. Vị trí lý tưởng để xây dựng cảng sâu tiếp đón được tàu 30 000 - 50 000 tấn. Có thể xây cảng sâu hơn, tiếp nhận tàu 60000 - 70000 tấn ở giao điểm hai sông Thị Vải và Gò Gia. Hiện nay đã có 26 dự án đầu tư được cấp giấy phép xây dựng cảng dọc theo hệ thống sông Thị Vải - Cái Mép. 5 dự án trong tổng số đã hoàn tất và đã được sử dụng kể cả cảng Bà - Rịa - Serece, dài 132 m có khả năng tiếp nhận tàu 60 000 tấn, mỗi năm chuyên chở được 1.2 triệu tấn hàng hóa. Bốn dự án còn lại là cảng Interflour, cảng nhà máy điện Phú Mỹ, cảng khí lỏng - liquefied petroleum gas, và cảng xi măng Holcim. Năm 2005, 5 cảng này đã chuyên chở 4.45 triệu tấn hàng hóa và hy vọng đạt mức 14.5 triệu tấn vào năm 2010.

5 cảng khác đang xây dựng là cảng nhà máy nghiền xi măng Cẩm Phả, cảng nhà máy phân đạm vô cơ hóa học, cảng nhà máy thép Phú Mỹ, cảng xăng và dầu lửa Cái Mép và nới rộng cảng Bà Rịa - Serece. 15 dự án cảng khác đang qui hoạch giai đoạn cuối và sẽ khởi công nay mai.

Một sông khác là sông Đĩnh chạy qua địa phận thị xã Vũng Tàu khoảng 10 km. Nhiều cảng đã được thiết lập và sử dụng tiếp nhận tàu 5 000- 10 000 tấn, tổng cộng có khả năng tiếp nhận 3-4 triệu tấn hàng hóa một năm. Kể luôn cảng tàu cho Vietsovpetro dài 1387 m, cảng PTSC dài 370 m, cảng xăng và dầu lửa dài 330m và cảng thương mại dài 250 m. Cảng Bến Đầm, sâu 6- 18m ở huyện Côn Đảo, có thể tiếp nhận trong tương lai 5- 6 triệu tấn mỗi năm.

Công tác cần làm là nạo vét kênh, cải thiện dòng chảy sông rạch, xây bờ chống triều cao hay sóng đập mòn lở bờ biển, thực hiện mau lẹ hơn công trình xây dựng các cảng sông và cảng biển, hầu tăng thêm số lượng hàng hóa chuyên chở cũng như bảo vệ môi sinh tránh đổ rác, phế thải độc địa công nghệ chưa làm sạch, tránh tai nạn hay đụng độ tàu, dầu tràn lan sông, biển.

Ngoài việc nâng cấp hoàn tất hệ thống tỉnh lộ, nâng cấp trải nhựa các đường nông thôn, nâng cấp hay nới rộng đường phố thị xã, thị trấn, nhất là cải thiện hệ thống giao thông phần mới thị trấn Phú Mỹ. Phải tiến hành gấp đường cao tốc nhiều lần, nối Vũng Tàu và thành phố Sài Gòn, ít nhất là giai đoạn 1 có 4 lần nối với Biên Hòa (sẽ tăng lên 6 lần sau đó) dài 38 km. Nghiên cứu kết thúc đường sắt (xe lửa) mới, tân tiến Biên Hòa - Vũng Tàu, nối liền các khu công nghệ và các cảng, đến Lộc Ninh - Bình Phước, nhiên hậu nối liền với đường sắt Cam Bốt, hầu khởi sự công tác trước năm 2011, hoàn tất trước năm 2020.

- **Tiến triển công nghệ, sau dịch vụ, giúp tiến về mức sống trung lưu Á Châu**

Kể từ khi khánh thành khu công nghệ Đông Xuyên năm 1996, đầu năm 2009 đã có 9 khu công nghệ hoạt động: *Đông Xuyên, Phú Mỹ 1, Phú Mỹ 2, Phú Mỹ 3, Mỹ Xuân A1, Mỹ Xuân A2, Mỹ Xuân B1 - Tiên Hưng, Mỹ Xuân B1- Bãi Dương, Cái Mép*. Diện tích tổng cộng là 3700 ha. Đã thu hút 158 dự án đầu tư, tổng số vốn đăng ký là 7.145 tỉ đô la Mỹ, trong số này 88 dự án đã hoạt động. Tốc độ công nghệ hóa rất cao, trung bình các năm 2001- 2005 là 31.8%. Khiến cho giá trị sản xuất các khu công nghệ chiếm đến 80% giá trị tổng sản xuất toàn tỉnh, không kể công nghệ dầu khí. Tạo ra 20 000 công ăn việc làm, giúp Phú Mỹ trở thành một thị trấn mới, đồng đúc.

Tuy nhiên đáng kể nhất vẫn là công nghệ dầu, khí. Kể từ khi giếng Bạch Hổ phát hiện có nhiều dầu khai thác thương mại được, đầu năm 1975 (nay là dầu khí song hành) công ty liên doanh Nga - Việt Vietsovpetro thiết lập năm 1984, cơ sở trung ương tọa lạc ở Bà Rịa - Vũng Tàu, năm 1990 đã sản xuất 2.7 triệu tấn dầu thô và 0.5 tỉ m³ khí dầu. Năm 2000 mức sản xuất là 16.3 triệu tấn dầu thô và 1.5 tỉ m³ khí dầu. Năm 2001 mức sản xuất dầu thô giảm bớt vì giếng dầu Bạch Hổ cạn dần, nhưng các năm 2008- 2009 đã phục hồi mức sản xuất khoảng 18 triệu tấn (400 000 thùng một ngày). Nhờ dựa vào sản xuất mỏ Cá Ngừ Vàng ở bồn Nam Côn Sơn và mỏ Phương Đông ở bồn Cửu Long v.v... Dầu thô Việt Nam sản xuất đều xuất khẩu hầu hết. Cả thấy hiện có 7 dự kiến làm nhà máy lọc dầu ở Việt Nam, nhà máy Dung Quất - Quảng Ngãi, chỉ mới bắt đầu hoạt động vào tháng 2 năm 2009 và đến tháng 10 năm 2009 mới hoàn tất lọc được 140 000 thùng dầu thô một ngày... Tháng 5 năm 2008 đã khởi công xây dựng nhà máy lọc dầu thứ hai ở khu công nghệ kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa, tương đối lớn hơn Dung Quất đôi chút, chừng 150 000 thùng/ngày, nhưng là một hỗn hợp dầu thô Việt Nam và dầu thô Trung Á - Middle East. Phức tạp dầu và hóa chất - petrochemical complex Nghi Sơn là một hợp doanh giữa công ty dầu khí PetroVietnam, công ty dầu Quốc tế Kuwait Petroleum International, các công ty Nhật bản Idemitsu Kosan Corp. và Mitsui Chemicals Inc., tổng số đầu tư là 6.2 tỉ đô la Mỹ. Dự án khả thi chi tiết đầu năm 2008 là do hãng căn cứ ở Hoa Kỳ ABB Lummus Global thiết kế, các xây cất chánh sẽ khởi sự

tháng tư năm 2010 và dự trù hoạt động năm 2013. Còn ở phía Nam Bà Rịa- Vũng Tàu, gần nhà máy lọc dầu Long Sơn của PetroVietnam, tháng 9 năm 2008, chính phủ đã cho khởi công xây dựng Phức Tụ Dầu và Hóa chất Nam Bà Rịa - Vũng Tàu. Đây là Phức tụ độc lập lớn nhất nước nhà, tổng số đầu tư là 3.77 tỉ đô la, khả năng 3 triệu tấn sản phẩm một năm, chiếm 400 ha ở công nghệ Long Sơn. Các nhà đầu tư gồm có PetroVietnam, Tổ hợp Hóa chất Việt Nam Vinachem, Công ty Hóa chất của Nhóm Xi Măng Xiêm (Thái Lan) Vina SVCG Chemicals và Công ty Hóa chất và Plastics (Nhựa) Thái Lan TPC. Phức tụ này dự trù hoạt động cuối năm 2012 là nhà cung cấp duy nhất ở Việt Nam về HDPE và LDPE. Khi chạy toàn vẹn dự trù vào năm 2016, phức tụ sẽ sản xuất 1.45 triệu tấn polyethylene và polypropylene, thỏa mãn 65 % yêu cầu PE và PP toàn quốc. Ngoài ra Phức tụ cũng sẽ sản xuất 730 000 tấn vật liệu hóa chất chế tạo polyvinyl clorua (PVC) cũng như 840 000 tấn vật liệu hóa chất cho ngành công nghệ lọc dầu, dầu và hóa chất nước nhà. Xây dựng phức tụ này hy vọng sẽ tạo ra 10 000 công ăn việc làm, và trong thời gian hoạt động cần 1500 thợ chuyên tay nghề và chuyên viên. Ngành công nghệ khí dầu cũng rất quan trọng ở Bà Rịa- Vũng Tàu. Đường ống dẫn khí, ống phí 400 triệu đô la từ Bạch Hổ vào Vũng Tàu đã xong năm 1999, đem 1.5 tỉ m³ khí dầu cung cấp cho nhà máy điện Bà Rịa cũng như các máy phát điện tại khu công nghệ Phú Mỹ và các nhà máy chế tạo khí dầu lỏng. Bồn Nam Côn Sơn cũng đã đặt xong 400 km ống dẫn khí, trị giá 1.5 tỉ đô la Mỹ, sẽ bảo đảm đủ khí dầu sản xuất mỗi năm 12 tỉ kw/giờ điện khí, trong vòng 15 năm kể từ năm 2001 cho các nhà máy điện khu công nghệ Phú Mỹ, thành phố Sài Gòn các vùng phía Nam tỉnh Đồng Nai, Bình Dương và Bà Rịa - Vũng Tàu. Dự trữ khí dầu ước lượng của bồn Nam Côn Sơn là 500 tỉ m³, và hai mỏ Lan Tây, Lan Đỏ bồn này có dự trữ đến 60 tỉ m³. Phức tụ Phú Mỹ sử dụng khí dầu làm khí (lỏng) điện và phân đạm nitrogen đã khởi công từ năm 1996 và hoàn tất năm 2007. Các nhà máy chạy khí dầu thuộc công ty Điện Lực Việt Nam gồm nhà máy Phú Mỹ 1 chu kỳ hỗn hợp công suất 1090 megawatts tổng phí 530 triệu đô la, nhà máy Phú Mỹ 2-1 tua bin hơi 56 MW, nhà máy Phú Mỹ 4, công suất 450MW chu kỳ hỗn hợp, nhà máy Phú Mỹ 2-1 công suất 143 MW tua bin hơi nước, nhà máy Ô Môn 300 MW, nhà máy Cà Mau 720 MW chu kỳ hỗn hợp. Các nhà máy BOT (xây dựng, hoạt động và chuyển giao) là nhà máy Phú Mỹ 3 công suất 720 Mw chu kỳ hỗn hợp, nhà máy Phú Mỹ 2- 2 công suất 720 MW, cũng chu kỳ hỗn hợp.

Đáng kể thêm là cơ sở chiến lược đóng tàu thép ở khu công nghệ Đông Xuyên của công ty Úc đầu tư, thiết lập năm 2007 nay đã hoạt động, rộng 136500 m² sử dụng 1100 nhân viên đủ loại chuyên nghề, 3 khu đóng tàu, khu lớn nhất dài 152 m rộng 60m, và kế cận là khu sản xuất rộng 30 000m². Có cần cầu 16 tấn, cần cầu 200 tấn, máy cắt plasma CNC và máy cắt cơ học và các máy cuộn chạy sức nước ...

Cũng nhờ phát triển công nghệ, dịch vụ cho nên năm 2010, trung bình lợi tức mỗi đầu người - GDP per capita dân Bà Rịa - Vũng Tàu hy vọng sẽ đạt 11 460 đô la Mỹ, cao hơn năm 2000 3.15 lần và năm 2020 sẽ đạt 27 000 đô la 2.36 lần cao hơn năm 2010. Đưa dân Bà Rịa - Vũng Tàu nhập đời sống và phát triển trung lưu các nước Á châu. Hiện tỉnh này đã thu hút nhiều dân gian đồng bằng sông Cửu Long lên các thị trấn làm ăn, tìm công ăn việc làm ở các khu công nghệ và thị trấn mới, thay vì di động chiều hướng ngược, đi về châu thổ khai thác ruộng đất thời cha ông hay thời Pháp thuộc.

(Irvine, Ca Li 17 tháng tư năm 2009)